TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM
Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 28/02/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Long và ông Trần Xuân Phong.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/02/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số 04/2025/TLST - HS ngày 10/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST - HS ngày 14/02/2025 đối với bị cáo:

Phạm Anh V, sinh năm 2002 tại xã A, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Đ; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/11/2024 đến ngày 22/11/2024; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*". (có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Chị Đỗ Thị L, sinh ngày 04/5/2006; địa chỉ: Tổ dân phố An Thái, thị trấn Bình Mỹ, huyện B, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 12/11/2024, bị cáo Phạm Anh V điều khiển xe môtô biển số 33R1-24xx mang theo 01 con dao từ nhà đi đến khu vực thôn S, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam để tìm đào cây dừa cạn mang về trồng. Trên đường đi, V nảy sinh ý định muốn gặp người yêu cũ là chị Đỗ Thị L - sinh ngày 04/5/2006,

trú tại tổ dân phố An Thái, thị trấn Bình Mỹ, huyện B (hiện chị L đang là học sinh lớp 12A6 trường THPT N, địa chỉ tại thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam) nên V đã điều khiển xe môtô đi đến trường THPT N để tìm gặp chị L. Khi đến nơi, V thấy chị L đang tập múa trên bục sân khấu của trường. V điều khiển xe đi đến trước bục sân khấu rồi dừng xe lại, V ngồi trên xe và gọi to 03 lần: *"L ơi"* nhưng chị L không trả lời. V tiếp tục gọi to: *"Con L đâu, mày không trả lời tao à"*, tuy nhiên chị L vẫn không trả lời. Lúc này, V tức giận và rút con dao đang giắt trên khung kim loại của xe môtô rồi cầm dao chỉ về phía chị L đe dọa: *"Mày có xuống đây nói chuyện với tao không"* thì chị L vẫn không trả lời. Thấy vậy, V cầm dao chạy lên bục sân khấu tiến về vị trí nơi chị L đang tập múa cùng các học sinh khác thì những học sinh này lo sợ, hoảng loạn chạy khỏi sân khấu đồng thời hét lớn lên, còn chị L thì chạy dọc khu vực hành lang để trốn tránh V. Sau khi đuổi theo khoảng 15-20m thấy chị L chạy xa, V cầm con dao quay lại lên xe môtô và đi ra khỏi trường. Khoảng 02-03 phút sau, V điều khiển xe môtô quay lại dừng ở khu vực trước bục sân khấu, khi thấy chị L và các học sinh khác vẫn đang đứng gần khu vực bục sân khấu thì V nói to: *"Mày vẫn không ra gặp tao để nói chuyện với tao đúng không"* nhưng chị L không nói gì. Thấy vậy, V tiếp tục cầm con dao chạy lên bục sân khấu thì chị L cùng các học sinh khác sợ hãi bỏ chạy và hét to lên. Khi thấy chị L đã chạy xa, V không đuổi theo nữa mà quay lại vị trí xe môtô đang dựng rồi điều khiển xe đi vòng ra sau trường để tìm chị L nhưng không thấy nên V điều khiển xe rời khỏi khuôn viên trường học. Sau đó, V đứng ở ngoài cổng trường tiếp tục nhắn tin, gọi điện thoại để đe dọa nhưng chị L vẫn không ra gặp V. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì V bỏ về.

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 14/11/2024, chị Đỗ Thị L đến Công an huyện B trình báo sự việc.

Sau khi nhận được thông tin vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường; xác minh, tiếp nhận các tài liệu báo cáo vụ việc của ban giám hiệu trường THPT N và của chính quyền địa phương xã T; ghi lời khai của những người liên quan; triệu tập đối tượng Phạm Anh V đến trụ sở để làm việc, lấy lời khai.

Sau khi vụ việc xảy ra, các học sinh chứng kiến sự việc, Ban giám hiệu trường THPT N; trưởng thôn Đ, xã T; Công an xã và Ủy ban nhân dân xã T đều phản ánh về hành vi của Phạm Anh V là rất nguy hiểm, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tinh thần và gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho các thầy cô và các em học sinh của trường THPT N, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường giáo dục, tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đề nghị xem xét, xử lý nghiêm hành vi của Phạm Anh V theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở các tài liệu điều tra đã thu thập được, ngày 15/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Quyết định tạm giữ; Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với

Phạm Anh V về hành vi *"Gây rối trật tự công cộng"* quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự.

* Vật chứng của vụ án và tài sản liên quan đã thu giữ của Phạm Anh V: 01 con dao bằng kim loại dài 38,5cm gồm 02 phần: thân dao và chuôi dao; thân dao dài 30cm gồm 01 lưỡi sắc, đầu vát bằng, bản dao chỗ rộng nhất là 6,5cm; chuôi dao dài 8,5cm; toàn bộ bề mặt thân dao và chuôi dao bị gỉ sét; dao đã qua sử dụng. 01 điện thoại Iphone XR.

Ngày 29/11/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định kỹ thuật số và điện tử, trích xuất phục hồi dữ liệu trong điện thoại Iphone XR đã thu giữ của Phạm Anh V. Tại bản Kết luận giám định số 388/KL-KTHS(KTS) ngày 11/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: *"Tìm thấy 1149 tin nhắn iMessager/SMS/MMS, 30694 tin nhắn zalo, chụp ảnh tin nhắn facebook, 12151 file ảnh, 373 file video. Kèm theo kết luận giám định là 01 USB lưu 01 file"*.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành mở niêm phong, kiểm tra, đánh giá nội dung tệp lưu trữ trong 01 USB hoàn trả sau giám định, kết quả xác định: Không phát hiện nội dung tin nhắn messeger, tin nhắn zalo và các hình ảnh, video nào có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật. Sau khi kiểm tra, USB được niêm phong trong phong bì ký hiệu "USB dữ liệu".

Tại Cáo trạng số 06/CT - VKS - TA ngày 09/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Anh V về tội*"Gây rối trật tự công cộng"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Anh V phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*. Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại.

Tại phiên tòa, bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Do mâu thuẫn tình cảm yêu đương nên vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 12/11/2024, bị cáo Phạm Anh V đã điều khiển xe môtô biển số 33R1-24xx đi đến sân trường Trung học phổ thông N tại thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam tìm chị Đỗ Thị L là học sinh lớp 12A6 của trường để gặp mặt nói chuyện. Thời điểm này, chị L và các bạn đang tập luyện văn nghệ chuẩn bị cho buổi biểu diễn chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 theo yêu cầu của Ban giám hiệu nhà trường (tổng cộng có khoảng 30-40 học sinh đang trong khuôn viên nhà trường). Bị cáo V gọi chị L xuống nói chuyện nhưng chị L không xuống và cũng không trả lời. Thấy vậy V cầm 01 con dao đang giắt trên thân chiếc xe môtô biển số 33R1-2421 tiến về phía chị L. Thấy vậy chị L và các học sinh khác cũng đang có mặt ở đó sợ hãi phải bỏ chạy. V đuổi theo chị L khoảng 15-20m thì dừng lại sau đó điều khiển xe môtô rời khỏi khuôn viên trường. Khoảng 02-03 phút sau, V điều khiển xe môtô quay lại sân trường THPT N tiếp tục gọi chị L ra nói chuyện nhưng chị L vẫn từ chối. V lại cầm dao đuổi theo đe dọa làm chị L và các học sinh khác đang có mặt ở đó sợ hãi hét to lên và bỏ chạy. Sau khi không đuổi kịp được chị L thì V đã bỏ về.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Anh V đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường giáo dục, làm ảnh hưởng đến việc học tập và rèn luyện văn nghệ của các học sinh, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó bị cáo Phạm Anh V đã phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*" với tình tiết định khung "*dùng hung khí*" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố đang bị bệnh ung thư, mẹ là người khuyết tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình; người liên quan đề nghị giảm nhẹ hình phạt*" được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định, quy tắc trong hoạt động, làm việc đi lại … ở nơi công cộng; gây tâm lý hoang mang lo sợ cho các học sinh và giáo viên nhà trường; làm ảnh hưởng xấu tới môi trường giáo dục nói riêng và tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nói chung; gây bất bình trong nhân dân. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt; bố đang điều trị bệnh ung thư, mẹ là người khuyết tật phải nhận trợ cấp hàng tháng, chị gái đi lấy chồng xa, hiện chỉ còn bị cáo là lao động chính trong gia đình và chăm sóc bố mẹ. Bản thân bị cáo thật sự ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng; hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – chị L đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt

tương xứng với hành vi phạm tội, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ để răn đe, cải tạo bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị L không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án; tài sản, dữ liệu liên quan: - Đối với 01 con dao bằng kim loại, là đồ vật của bị cáo V sử dụng vào việc phạm tội do vậy tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 USB được niêm phong trong phong bì ký hiệu "USB dữ liệu"; là vật lưu trữ dữ liệu điện tử khai thác, khôi phục từ điện thoại Iphone XR của bị cáo V đã được lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại Iphone XR, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo V dùng để nhắn tin, gọi điện cho chị L mà không sử dụng để thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Anh V phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Anh V **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **05** (năm) năm kể từ ngày tuyên án (28/02/2025).

Giao bị cáo Phạm Anh V cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Gia đình bị cáo Phạm Anh V phối hợp với Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam trong việc giám sát, giáo dục bị cáo V.

Trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo V phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo V vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo V cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể

quyết định buộc bị cáo V phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Anh V phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho chị L biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Mỹ, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A;
- Công an xã A;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)